

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2013**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang;
- Căn cứ các Tờ trình, Báo cáo do Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã trình tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 ngày 28/04/2014;
- Căn cứ Biên bản số 004/2014/BB.ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang ngày 28/04/2014,

**QUYẾT NGHỊ**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang nhất trí thông qua các nội dung:

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư 2009-2013, hoạt động của HĐQT năm 2013 và định hướng chiến lược, kế hoạch kinh doanh 2014-2018, kế hoạch đầu tư năm 2014; Báo cáo của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ II (2009-2013); Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam.

**Kết quả kinh doanh hợp nhất và các chỉ tiêu cơ bản 2009-2013:**

STT	Khoản mục	Đơn vị tính	2009	2010	2011	2012	2013
1.	Tổng tài sản	tỷ VNĐ	1.522	1.820	1.996	2.378	3.081
2.	Nguồn vốn chủ sở hữu	tỷ VNĐ	1.018	1.280	1.382	1.688	1.981
5.	Lợi nhuận sau thuế	tỷ VNĐ	362	383	420	491	593
6.	Lợi nhuận sau thuế cổ đông Công ty mẹ	tỷ VNĐ	357	381	416	486	589
7.	EPS (Thu nhập trên mỗi cổ phiếu)	VNĐ	13.396	14.234	6.382	7.443	9.010
8.	ROS (Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần)	%	20,5%	18,7%	16,7%	16,6%	16,7%
9.	ROA (Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản)	%	23,5%	20,9%	20,8%	20,4%	19,1%
10.	ROE (Lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu)	%	35,1%	29,8%	30,1%	28,8%	29,7%

## **Kết quả thực hiện chỉ tiêu so với kế hoạch và tăng trưởng 5 năm (2009-2013)**

Chỉ tiêu (tỷ VNĐ)	2009	2010	2011	2012	2013
<b>Kế hoạch</b>					
Doanh thu thuần	1.500	1.920	2.240	2.750	3.200
Lợi nhuận trước thuế	150	310	380	505	570
<b>Thực hiện</b>					
Doanh thu thuần	1.746	2.035	2.491	2.931	3.527
Lợi nhuận trước thuế	410	434	491	585	782
<b>Thực hiện/Kế hoạch</b>					
Doanh thu thuần	116%	106%	111%	107%	110%
Lợi nhuận trước thuế	273%	140%	129%	116%	137%
<b>Tăng trưởng</b>					
Doanh thu thuần	17,5%	16,5%	22,4%	17,7%	20,3%
Lợi nhuận trước thuế	182,4%	6,0%	13,1%	19,1%	33,6%

*Ghi chú: Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2009 có khoản hoàn nhập dự phòng 67,6 tỷ VNĐ và Lợi nhuận trước thuế năm 2013 có thu nhập bất thường từ chuyển nhượng thương hiệu Eugica (122 tỷ VNĐ) và đã trích Quỹ phát triển KHCN 5% lợi nhuận trước thuế (36 tỷ VNĐ).*

### **Điều 2: Thông qua kế hoạch kinh doanh 2014 – 2018:**

Chỉ tiêu (tỷ VNĐ)	2014	2015	2016	2017	2018
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>3.880</b>	<b>4.420</b>	<b>5.216</b>	<b>6.199</b>	<b>7.400</b>
Tăng trưởng doanh thu thuần	10%	14%	18%	19%	19%
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>686</b>	<b>729</b>	<b>835</b>	<b>992</b>	<b>1.184</b>
Tăng trưởng lợi nhuận trước thuế	6%	6%	14%	19%	19%
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	17,7%	17%	16%	16%	16%

*Ghi chú: Lợi nhuận trước thuế năm 2013 được tính để so sánh là 647 tỷ VNĐ: chưa trích lập Quỹ phát triển khoa học công nghệ (36 tỷ VNĐ), loại trừ thu nhập tài chính (48 tỷ VNĐ) và thu nhập bất thường từ chuyển nhượng thương hiệu Eugica (122 tỷ VNĐ).*

### **Điều 3: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo tỷ lệ 3:1**

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 VNĐ/cổ phiếu
- Tổng số cổ phần: 65.376.429 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 65.366.299 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 10.130 cổ phiếu
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: **21.788.766** cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 217.887.660.000 VNĐ
- Tỷ lệ phát hành: **3:1** (làm tròn số đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống).
- Nguồn vốn thực hiện: Quỹ đầu tư phát triển
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: giữ lại Quỹ đầu tư phát triển

### **Điều 4: Thông qua Báo cáo phân phối lợi nhuận, thù lao tiền thưởng HĐQT, BKS, Thành viên các tiểu ban trực thuộc HĐQT, Thư ký HĐQT, Ban Điều hành và CBCNV chủ chốt, xuất sắc năm 2013.**

Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích lập 2013	Số tiền (VNĐ)
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của chủ sở hữu (đã trừ lợi ích của cổ đông thiểu số)		588.959.753.802
<b>Lợi nhuận sau thuế tại Công ty mẹ dùng để phân phối</b>		<b>607.926.796.204</b>
<b>Chia cổ tức năm 2013</b>	<b>Kế hoạch:</b> 25% mệnh giá (bằng tiền mặt) <b>Đề xuất:</b> 30% mệnh giá (bằng tiền mặt)	<b>228.782.046.500</b>
- Đã tạm ứng cổ tức đợt 1/2013 bằng tiền mặt (ngày 30/8/2013)	15% mệnh giá	98.049.448.500
- Chia cổ tức đợt 2/2013 bằng tiền mặt (sau khi phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu)	15% mệnh giá	130.732.598.000
<b>Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi (*)</b>	<b>Kế hoạch: 10%</b> <b>Đề xuất: 12%</b>	<b>72.951.215.544</b>
<b>Thù lao HĐQT, BKS, thành viên các tiểu ban trực thuộc HĐQT, Thư ký HĐQT</b>	<b>Thực hiện theo kế hoạch</b>	<b>5.000.000.000</b>
<b>Tiền thưởng HĐQT, BKS, Thành viên các tiểu ban trực thuộc HĐQT, thư ký HĐQT, Ban Điều hành và CBCNV chủ chốt, xuất sắc năm 2013</b>	5% tăng trưởng lợi nhuận sau thuế hợp nhất của chủ sở hữu <b>(Thực hiện theo kế hoạch)</b>	<b>5.151.898.356</b>
<b>Lợi nhuận còn lại bổ sung quỹ Đầu tư phát triển</b>		<b>296.041.635.804</b>

(\*): Mục đích xin trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi tăng 2% dự kiến để sử dụng vào việc chăm sóc- tri ân gia đình CBCNV và các hoạt động kỷ niệm 40 năm thành lập Công ty vì năm 2014 chủ đề của DHG là "DHG 40 năm nghĩa tình - cùng thịnh vượng".

**Điều 5:** Thống nhất kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014 như sau:

Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích lập
Tỷ lệ cổ tức năm 2014	25% mệnh giá
Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	10% lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ
Thù lao HĐQT, BKS và cộng tác viên	5.000.000.000 VNĐ
Tiền thưởng HĐQT, BKS và cộng tác viên	5% tăng trưởng lợi nhuận sau thuế hợp nhất (loại trừ thu nhập bất thường từ Eugica năm 2013)
Lợi nhuận còn lại bổ sung quỹ Đầu tư phát triển	Phần còn lại

**Điều 6:** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Dược Hậu Giang theo Bảng tham chiếu sửa đổi, bổ sung Điều lệ đính kèm (trong đó có sửa đổi Điều 4 về nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh và mã hóa ngành nghề kinh doanh). Riêng Khoản 1 và Khoản 3 Điều 31 giữ nguyên nội dung như Điều lệ hiện hành để tăng cường hiệu quả quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị Công ty.

Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lập trình máy vi tính	6201
2.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
3.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
4.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
5.	Xuất bản phần mềm	5820
6.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Chuyển giao công nghệ và dịch vụ chuyển giao công nghệ	7490

Thông qua việc mã hóa ngành nghề kinh doanh theo Quyết định 337/QĐ-BKH ngày 10/4/2007 đối với mã ngành nghề chưa khớp mã với hệ thống ngành kinh tế Việt Nam:

STT	Ngành nghề	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Xuất khẩu dược liệu, dược phẩm theo quy định của Bộ y tế. Nhập khẩu thành phẩm dược phẩm, mỹ phẩm. Kinh doanh, xuất nhập khẩu các mặt hàng mỹ phẩm.	4649
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Nhập khẩu thiết bị sản xuất thuốc, dược liệu, dược phẩm theo quy định của Bộ y tế. Nhập khẩu trực tiếp trang thiết bị y tế. Kinh doanh xuất nhập khẩu thiết bị sản xuất thuốc tự chế tạo tại công ty.	4659
3.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Nhập khẩu thực phẩm chức năng. Xuất khẩu các mặt hàng thực phẩm chế biến. Kinh doanh, xuất nhập khẩu các mặt hàng thực phẩm chức năng. Kinh doanh xuất nhập khẩu thủy hải sản.	4632
4.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt, sửa chữa điện	4321
5.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí Chi tiết: lắp đặt, sửa chữa điện lạnh	4322
6.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Gia công điện, điện lạnh	3290
7.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất thiết bị sản xuất thuốc tự chế tạo tại công ty	2829
8.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các mặt hàng thực phẩm chức năng	1079
9.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh. Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm	2023
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh xuất nhập khẩu nguyên liệu thuốc thú y. Kinh doanh, xuất nhập khẩu nguyên liệu, phụ liệu dùng làm thuốc cho người.	4669
11.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ động vật quý hiếm) Chi tiết: Kinh doanh xuất nhập khẩu thức ăn gia súc, gia cầm	4620

5880  
CÔNG TY  
PHÂN  
SỐC  
GIANG  
H. TP.

**Điều 7:** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phối hợp với Ban Kiểm soát chọn 01 trong 03 Công ty kiểm toán sau là đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm tài chính 2014 của Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang và các Công ty con:

- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PwC)
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

**Điều 8:** Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2014 – 2018) là 07 thành viên (trong đó 2/7 thành viên Hội đồng quản trị độc lập) và Ban Kiểm soát là 03 thành viên.

**Điều 9:** Tiến hành bầu lại theo phương thức bầu dồn phiếu. Kết quả bầu cử và chức danh các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2014 – 2018) như sau:

**Hội đồng quản trị:**

STT	Họ và tên	Chức danh
1.	Ông: Hoàng Nguyên Học	Chủ tịch HĐQT
2.	Ông: Lê Đình Bửu Trí	Phó Chủ tịch HĐQT
3.	Bà: Phạm Thị Việt Nga	Thành viên HĐQT
4.	Bà: Đặng Phạm Minh Loan	Thành viên HĐQT
5.	Ông: Đoàn Đình Duy Khương	Thành viên HĐQT
6.	Ông: Trần Chí Liêm	Thành viên HĐQT
7.	Ông: Shuhei Tabata	Thành viên HĐQT

**Ban kiểm soát:**

STT	Họ và tên	Chức danh
1.	Ông: Trần Quốc Hưng	Trưởng Ban kiểm soát
2.	Bà: Nguyễn Phương Thảo	Thành viên BKS
3.	Ông: Đinh Đức Minh	Thành viên BKS

**Điều 10:** Phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Bà Phạm Thị Việt Nga giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang kể từ ngày 01/05/2014. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là 03 năm, có thể được tái bổ nhiệm theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định tại hợp đồng lao động.

**Điều 11:** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang nhiệm kỳ III (2014 – 2018) triển khai và thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Đại hội theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành. Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2014 – 2018) có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Đại hội.

Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên năm 2013 ngày 28/04/2014 thông qua và được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị như nhau.

**Nơi nhận:**

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Tp. HCM;
- CN. TTLK&KVN Tp. HCM;
- Website DHG Pharma;
- Các phương tiện thông tin đại chúng;
- Lưu: Thư ký HĐQT, AT.

TM. ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2013  
CHỦ TỌA



CHỦ TỊCH HĐQT  
PHẠM THỊ VIỆT NGÀ